

THỰC TRẠNG SỬ DỤNG CÁC KỸ THUẬT ĐÁNH BÓNG CỦA NAM VẬN ĐỘNG VIÊN QUẦN VỢT LỬA TUỔI 14-16

Nguyễn Danh Bắc⁽¹⁾
Nguyễn Xuân Thành⁽²⁾

Tóm tắt:

Thống kê kỹ thuật giúp phân tích chiến thuật, nâng cao hiệu quả huấn luyện và cải thiện thành tích thi đấu. Quá trình nghiên cứu tiến hành đánh giá thực trạng sử dụng các kỹ thuật đánh bóng của nam VĐV Quần vợt lửa tuổi 14-16 thông qua quan sát thực tế và phỏng vấn trực tiếp các chuyên gia. Kết quả cho thấy, trong các kỹ thuật cơ bản, những kỹ thuật được sử dụng nhiều nhất là kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay, kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay, kỹ thuật đập bóng và kỹ thuật phát bóng. Kết quả thu được khi quan sát thực tế và khi phỏng vấn các chuyên gia có sự tương đồng cao.

Từ khóa: Thực trạng, các kỹ thuật đánh bóng, vận động viên, Quần vợt, VĐV lửa tuổi 14-16.

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 28/03/2025

Ngày phản biện: 02/04/2025

Ngày đăng: 29/05/2025

Tác giả liên hệ: Nguyễn Danh Bắc

Email:

nguyendanhbac@gmail.com

Current status of using hitting techniques of male tennis players aged 14-16

Nguyễn Danh Bắc⁽¹⁾
Nguyen Xuan Thanh⁽²⁾

Summary:

Technical statistics help analyze tactics, improve training effectiveness and improve competition performance. The research process evaluated the current status of using hitting techniques of male tennis players aged 14-16 through actual observation and direct interviews with experts. The results showed that the basic techniques, the most used techniques are forehand topspin technique, backhand topspin technique, smashing technique and serving technique. The results obtained from actual observation and interviews with experts have high similarity.

Keywords: Current situation, hitting techniques, athletes, Tennis, age group 14-16.

Article Information:

Received: 28/03/2025

Review date: 02/04/2025

Published: 29/05/2025

Corresponding Author:

Nguyen Danh Bac

Email:

nguyendanhbac@gmail.com

ĐẶT VẤN ĐỀ

Việc tìm hiểu thực trạng sử dụng các kỹ thuật đánh bóng của nam VĐV quần vợt lửa tuổi 14–16 đóng vai trò quan trọng trong công tác huấn luyện và phát triển thể thao. Ở lứa tuổi này các em đang trong giai đoạn hoàn thiện thể chất, tư

duy chiến thuật và kỹ năng thi đấu. Việc thống kê, đánh giá mức độ sử dụng và hiệu quả của các kỹ thuật như giao bóng, thuận tay, trái tay, lên lưới hay cắt bóng sẽ giúp huấn luyện viên nắm rõ điểm mạnh, điểm yếu để có kế hoạch điều chỉnh phù hợp. Qua đó, huấn luyện viên có

⁽¹⁾ThS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

⁽²⁾ThS, Trường Đại học Ngoại Thương

thể cá nhân hóa chương trình tập luyện, tăng cường kỹ thuật còn hạn chế, phát huy sở trường của từng VĐV. Ngoài ra, việc nghiên cứu thực trạng cũng giúp phát hiện xu hướng phát triển kỹ thuật trong thi đấu, từ đó nâng cao chất lượng huấn luyện và định hướng lâu dài cho phong trào quần vợt trẻ. Đây là cơ sở quan trọng để đào tạo những VĐV có trình độ cao trong tương lai. Tuy nhiên, vấn đề này trên thực tế lại chưa được các tác giả quan tâm nghiên cứu.

Để có căn cứ phù hợp lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả huấn luyện VĐV Quần vợt lứa tuổi 14-16, việc đánh giá thực trạng sử dụng các kỹ thuật đánh bóng của VĐV là vấn đề cần thiết, cấp thiết và có ý nghĩa thực tiễn cao.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp quan sát sư phạm,

phương pháp phỏng vấn và phương pháp toán học thống kê.

Nghiên cứu được tiến hành năm 2024.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Đánh giá thực trạng sử dụng các kỹ thuật đánh bóng của nam VĐV Quần vợt lứa tuổi 14-16 thông qua quan sát thực tế

Trước tiên, chúng tôi tiến hành quan sát 12 trận đấu thuộc giải Quần vợt Vô địch Thanh thiếu niên toàn quốc diễn ra vào tháng 8 năm 2024 tại cụm sân Quần vợt Công ty Cổ phần Thể thao Vũng Tàu, Sở Văn hóa, Thể thao tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để thống kê các kỹ thuật thường được sử dụng và hiệu quả sử dụng các kỹ thuật. Các trận đấu được tiến hành theo luật 3 hiệp thắng 2, mỗi hiệp đến 6, nếu 5 đều thì đánh tiebreak. Các trận đấu được quan sát từ vòng 1/16 trở đi. Kết quả quan sát được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả quan sát thực trạng sử dụng các kỹ thuật trong thi đấu của nam vận động viên Quần vợt lứa tuổi 14-16 (n=12 trận)

TT	Tên kỹ thuật	Tổng số lần sử dụng	Số lần sử dụng							
			Hiệu quả						Đánh bóng hỏng	
			Ghi điểm trực tiếp		Gây khó khăn cho đối phương		Sang sân (vào ô)			
m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%			
1	Kỹ thuật giao bóng	3195	255	7.98	370	11.59	1674	52.39	896	28.04
2	Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay	6876	578	8.41	1305	18.98	3456	50.26	1536	22.34
3	Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay	4987	505	10.13	872	17.48	2549	51.11	1061	21.27
4	Kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận tay	1086	106	9.76	343	31.58	537	49.45	100	9.21
5	Kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống trái tay	2865	173	6.04	487	17.00	1776	61.99	429	14.97
6	Kỹ thuật vô lê thuận tay	2795	223	7.98	395	14.13	1741	62.29	437	15.64
7	Kỹ thuật vô lê trái tay	2679	148	5.52	816	32.14	1374	51.29	296	11.05
8	Kỹ thuật đập bóng	2989	450	15.06	599	20.04	1485	49.68	455	15.22
9	Kỹ thuật lóp bóng	1998	178	8.91	243	12.16	1435	71.82	142	7.11
10	Kỹ thuật nửa nảy	1579	208	13.17	413	26.16	767	48.58	191	12.10

Qua bảng 1 cho thấy: Kết quả quan sát 12 trận đấu, các VĐV sử dụng tổng số 31.049 lần kỹ thuật đánh bóng, trong đó kỹ thuật được sử dụng nhiều nhất là kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay với 6876 lần sử dụng, kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay với 4987 lần sử dụng, kỹ thuật đập bóng với 2989 lần sử dụng và kỹ thuật phát bóng với 3195 lần sử dụng, tiếp sau đó là kỹ thuật xoáy xuống trái tay, kỹ thuật vô lê thuận tay, vô lê trái tay, kỹ thuật lóp bóng, kỹ thuật nửa nảy và cuối cùng kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận tay.

Trong các kỹ thuật được sử dụng, kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay có số lần ghi điểm trực tiếp nhiều nhất 578 lần nhưng chỉ chiếm 8,41% tổng số lần sử dụng kỹ thuật; Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay có 505 lần ghi điểm trực tiếp và chiếm 10,13% tổng số lần sử dụng kỹ thuật; Kỹ thuật giao bóng có 255 lần ghi điểm trực tiếp và chiếm 7,98% tổng số lần sử dụng; Kỹ thuật đập bóng có 450 lần ghi điểm trực tiếp, chiếm 15,06% tổng số lần sử dụng kỹ thuật. Tuy nhiên, số lần sử dụng các kỹ thuật trên không hiệu quả cũng chiếm tỷ lệ tương đối cao. Cụ thể trong 12 trận đấu, các VĐV đập bóng hỏng 455 lần, chiếm 15,22% tổng số lần sử dụng kỹ thuật; Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay hỏng 1536 lần, chiếm 22,34% tổng số lần thực hiện kỹ thuật; Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay hỏng 1061 lần, chiếm 21,27% tổng số lần thực hiện kỹ thuật và kỹ thuật giao bóng có tỷ lệ đánh hỏng cao nhất chiếm 28,04% (896 lần), tuy nhiên, chủ yếu là đánh hỏng quả giao bóng lần 1.

Trong các kỹ thuật được thực hiện, phần lớn các kỹ thuật chỉ sử dụng để đưa bóng sang sân đối phương. Tỷ lệ bóng sang sân nhưng không ghi điểm trực tiếp, cũng không gây khó khăn cho đối phương chiếm từ 48,58 tới 71,82% số lần sử dụng ở tất cả các kỹ thuật. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới hiện trạng này như: Tốc độ bóng chưa cao, lực đánh bóng chưa đủ mạnh, điểm rơi của bóng chưa đủ khó, độ xoáy của bóng chưa đủ lớn... nhưng nguyên nhân chính là các đường bóng chưa có sức mạnh và tốc độ cao.

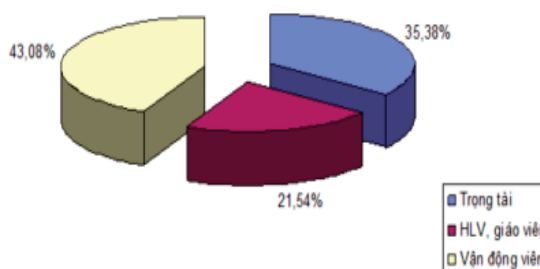
Tóm lại, trong các kỹ thuật cơ bản, kỹ thuật được sử dụng nhiều nhất là kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay, kỹ thuật đánh bóng xoáy lên

trái tay, kỹ thuật đập bóng và kỹ thuật phát bóng. Đây cũng là các kỹ thuật có số lần ghi điểm trực tiếp và gây khó khăn cho đối phương nhiều nhất trong các kỹ thuật. Tuy nhiên, số lần VĐV đánh bóng chưa hiệu quả và đánh bóng hỏng cũng còn chiếm tỷ lệ khá cao. Vì vậy, khắc phục hiện trạng này cho VĐV Quần vợt trẻ là vấn đề cần thiết và cấp thiết.

2. Đánh giá thực trạng sử dụng các kỹ thuật đánh bóng của nam VĐV Quần vợt lứa tuổi 14-16 thông qua phỏng vấn các chuyên gia

Song song với việc quan sát thực tế các trận đấu, để có kết quả khách quan hơn về các kỹ thuật thường được sử dụng nhất trong số các kỹ thuật cơ bản môn Quần vợt, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 65 người bằng phiếu hỏi, trong đó có 23 trọng tài Quần vợt chiếm 35,38%; 14 huấn luyện viên và giảng viên hiện đang huấn luyện và giảng dạy môn Quần vợt tại các đội tuyển và các trường đại học chuyên TDTT chiếm 21,54% và 28 VĐV Quần vợt lứa tuổi 14-16 chiếm 43,08% về mức độ sử dụng các kỹ thuật trong Quần vợt.

Tỷ lệ thành phần đối tượng phỏng vấn mức độ sử dụng các kỹ thuật trong Quần vợt được trình bày ở biểu đồ 1.



Biểu đồ 1. Tỷ lệ thành phần đối tượng phỏng vấn mức độ sử dụng các kỹ thuật cơ bản môn Quần vợt

Cách trả lời phỏng vấn theo 5 mức: Từ Thường xuyên sử dụng - 4 điểm tới Không sử dụng - 0 điểm.

Chúng tôi sẽ lựa chọn những kỹ thuật được đánh giá từ 80% tổng điểm tối đa trở lên, tiến hành so sánh với cơ sở lý luận lựa chọn kỹ thuật và kết quả quan sát sự phạm để lựa chọn các kỹ thuật cơ bản đưa vào quá trình nghiên cứu. Kết quả phỏng vấn cụ thể được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn mức độ sử dụng các kỹ thuật cơ bản môn Quần vợt (n=65)

TT	Tên kỹ thuật	Kết quả phỏng vấn	
		Tổng điểm	%
1	Kỹ thuật giao bóng	260	100.00
2	Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay	260	100.00
3	Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay	241	92.69
4	Kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận tay	112	43.08
5	Kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống trái tay	183	70.38
6	Kỹ thuật vô lê thuận tay	175	67.31
7	Kỹ thuật vô lê trái tay	198	76.15
8	Kỹ thuật đập bóng	242	93.08
9	Kỹ thuật lóp bóng	139	53.46
10	Quả nửa nảy	153	58.85

Qua bảng 2 cho thấy: Trong các kỹ thuật đưa ra phỏng vấn, kỹ thuật giao bóng và kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay đạt 100% tổng điểm tối đa (nghĩa là cả 65 người được phỏng vấn đều đánh giá đây là những kỹ thuật thường xuyên sử dụng); Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay và kỹ thuật đập bóng cũng được đánh giá rất cao (trên 90% tổng điểm phỏng vấn tối đa) và được lựa chọn để nghiên cứu. Các kỹ thuật khác như đánh bóng xoáy xuống trái tay, vô lê thuận và trái tay ... cũng được đánh giá là các kỹ thuật được sử dụng nhiều. Tuy nhiên, vì có tổng điểm phỏng vấn nhỏ hơn 80% nên theo nguyên tắc phỏng vấn đặt ra thì bị loại.

Như vậy, qua phỏng vấn chúng tôi lựa chọn được 04 kỹ thuật thường được sử dụng nhiều nhất trong tập luyện và thi đấu Quần vợt gồm: Kỹ thuật giao bóng, Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay, Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay, Kỹ thuật đập bóng. Kết quả phỏng vấn thu được hoàn toàn phù hợp với kết quả phân tích và tổng hợp tài liệu tham khảo, kết quả quan sát trực tiếp 12 trận thi đấu chính thức của nam VĐV Quần vợt lứa tuổi 14-16.

KẾT LUẬN

Trong các kỹ thuật cơ bản, kỹ thuật được sử dụng nhiều nhất là kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay, kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay, kỹ thuật đập bóng và kỹ thuật phát bóng. Đây cũng là các kỹ thuật có số lần ghi điểm trực tiếp và gây khó khăn cho đối phương nhiều nhất trong các kỹ thuật. Kết quả thu được khi quan sát thực tế và khi phỏng vấn các chuyên gia có sự tương đồng cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Charies Applewhaite (2005), *Quần vợt thực hành - 500 bài tập kỹ thuật*, (dịch: Hồng Quang, Như Ý), Nxb TĐTT, Hà Nội
2. Ngô Hải Hưng (2011), *Quần vợt kỹ thuật và phương pháp tập luyện*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
3. Piacentini - P. Missaglia (2002), *Quần vợt Kỹ thuật và thực hành*, (dịch: Nguyễn Ngọc Sương), Nxb TĐTT, Hà Nội.
4. Đức Tài (2006), *Hướng dẫn tập luyện kỹ chiến thuật Quần vợt*, Nxb TĐTT, Hà Nội.

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

3. Nguyễn Thị Thu Quyết

Nhiệm vụ và giải pháp phát triển thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

BÀI BÁO KHOA HỌC

7. Nguyễn Tuấn Đăng; Vũ Tiến Thành

Giải pháp phát triển phong trào tập luyện Cầu lông ngoại khóa nâng cao thể lực cho học sinh Trường Trung học cơ sở Trang Hạ, Từ Sơn, Bắc Ninh

15. Đỗ Xuân Đoàn, Lý Đức Trường

Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên quân sự Lào tại Trường sĩ quan Lục quân 1

21. Trần Quân; Nguyễn Đức Toàn

Nghiên cứu thực trạng sức mạnh tốc độ đòn tay của nam vận động viên Muay lữa tuổi 14-15 tại Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể thao Công an nhân dân

25. Sun Thea, Đậu Thị Lợi; Đỗ Thùy Giang

Nghiên cứu lựa chọn bài tập thúc đẩy quá trình hồi phục tích cực sau tập luyện cho nam vận động viên Bóng đá U13, Trung tâm đào tạo Bóng đá Quốc gia Tonle Bati, Campuchia

31. Vũ Anh Tuấn; Nguyễn Anh Tú; Lê Hoài Nam

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ nhóm đòn đá trước cho nữ vận động viên Taekwondo lứa tuổi 12-14 tại Trung tâm Huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao Hà Nội

37. Nguyễn Danh Bắc; Nguyễn Xuân Thành

Thực trạng sử dụng các kỹ thuật đánh bóng của nam vận động viên Quần vợt lứa tuổi 14 -16

41. Nguyễn Thị Thu Quyết; Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Tất Dũng

Thực trạng sức khỏe tâm thần của sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh theo đặc điểm giới tính

45. Nguyễn Đức Doanh; Lê Cảnh Khôi

Định hướng nghiên cứu khoa học phục vụ hoạt động dạy học môn Tâm lý học Thể dục thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

49. Phùng Hoài Nam; Nguyễn Cẩm Ninh

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến công tác phát triển thể lực cho sinh viên Trường Đại học Giáo dục – Đại học Quốc gia

57. Phạm Hữu Thật

Ứng dụng và đánh giá hiệu quả các bài tập phát triển khả năng linh hoạt cho võ sinh Vovinam lứa tuổi Trung học cơ sở tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

63. Nguyễn Thanh Tùng; Nguyễn Trường Giang; Nguyễn Ngọc Sơn

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên

69. Huỳnh Thị Thủy Uyên; Nguyễn Thái Huy Vũ

Động cơ và đánh giá của người tham gia hoạt động du lịch thể thao biển tại Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

74. Nguyễn Văn Ảnh; Đinh Quang Ngọc; Đinh Khánh Thu; Nguyễn Hải Bằng

Thực trạng tập luyện thể dục thể thao thường xuyên của các nhóm đối tượng người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

80. Ngô Hải Hưng

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới truyền thông thương hiệu Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trên các kênh mạng xã hội

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

3. Nguyen Thi Thu Quyet

Tasks and solutions for developing high-performance sports and professional sports by 2030, with a vision to 2045

ARTICLES

7. Nguyen Tuan Dang; Vu Tien Thanh

Solution to develop extracurricular badminton training movement to improve physical fitness for students of Trang Ha Secondary School, Tu Son, Bac Ninh

15. Do Xuan Doan, Ly Duc Truong

Current status of physical development for Lao military students at Army Officer School 1

21. Tran Quan; Nguyen Duc Toan

Research on the current status of arm strength and speed of male Muay athletes aged 14-15 at the People's Public Security Sports Training and Competition Center

25. Sun Thea, Dau Thi Loi; Do Thuy Giang

Study on selecting exercises to promote active recovery after training for male U13 football athletes, Tonle Bati National Football Training Center, Cambodia

31. Vu Anh Tuan; Nguyen Anh Tu; Le Hoai Nam

Building standards for assessing the strength and speed of front kicks for female Taekwondo athletes aged 12-14 at the Hanoi Sports Training and Competition Center

37. Nguyen Danh Bac; Nguyen Xuan Thanh

Current status of using hitting techniques of male tennis players aged 14-16

41. Nguyen Thi Thu Quyet; Pham Tuan Dung; Nguyen Tat Dung

Mental health status of students at Bac Ninh Sport University according to gender characteristics

45. Nguyen Duc Doanh; Le Canh Khoi

Orientation of scientific research to serve teaching activities of Sports Psychology at Bac Ninh Sports University

49. Phung Hoai Nam; Nguyen Cam Ninh

Current status of factors affecting physical development of students at the University of Education - National University

57. Pham Huu That

Application and evaluation of the effectiveness of flexibility development exercises for Vovinam students of secondary school age in Lien Chieu District, Da Nang City

63. Nguyen Thanh Tung; Nguyen Truong Giang; Nguyen Ngoc Son

Current status of factors affecting extracurricular sports activities of students at Thai Nguyen University of agriculture and forestry

69. Huynh Thi Thuy Uyen; Nguyen Thai Huy Vu

A study on the motivation and evaluation of participants in marine sports tourism activities in Nhatrang city, Khanhhoa province

74. Nguyen Van Anh; Dinh Quang Ngoc; Dinh Khanh Thu; Nguyen Hai Bang

Current situation of regular physical exercise and sports practice among different population groups in bac ninh province

80. Ngo Hai Hung

Current status of factors affecting the brand communication of bac ninh sports University on social networking channels



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

p-ISSN 1859-4417

e-ISSN 3030-4822

Số 3 - 2025

(07)

